

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2022/HS-ST
Ngày 22- 7- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI**

-Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Đức Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Ngọc Cúc.

Bà Vũ Thị Hảo.

-Thư ký phiên tòa: ông Vũ Huy Anh - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

-Đại diện VKSND huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Tấn Bắc- Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

1. **Nguyễn Văn D**, Tên gọi khác: không; sinh năm 1991, tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi đăng ký thường trú: ấp N, xã V, huyện H, tỉnh B. Nơi cư trú: ấp T, xã B, huyện V, tỉnh Đ; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1967 và bà Phan Thị T, sinh năm 1972; bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Trần Thị Thanh T và có 01 con sinh năm 2011; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/3/2022 đến ngày 31/3/2022, hiện bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo “có mặt”.

2. **Danh H**, Tên gọi khác: không; sinh năm 1994, tại tỉnh Cà Mau. Nơi đăng ký thường trú: ấp 10 xã K, huyện U, tỉnh C. Nơi cư trú: hẻm 49/4, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh B; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh S, năm sinh 1970 và bà Danh Thị D, năm sinh 1978; bị cáo có vợ là Lê Thị Quỳnh N và có 01 con sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/3/2022 đến ngày 31/3/2022, hiện bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo “có mặt”.

- Bị hại: anh Trịnh Xuân T, sinh năm 1973. Địa chỉ: tổ 2, ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đ. “vắng mặt”.

- Nguyên đơn dân sự: anh Nguyễn Bá L, sinh năm 1980. Địa chỉ: tổ 10, ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đ. “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/3/2022, Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô Wave RSX biển số 95B1-94030 từ phòng trọ thuộc ấp T, xã B, huyện V đến cửa hàng điện thoại di động C tại ấp 1, xã T, huyện V do anh Nguyễn Bá L, sinh năm 1980 làm chủ để mua tai nghe điện thoại. D dựng xe vào cửa hàng C gặp anh Trịnh Xuân T, sinh năm 1973 (người quản lý cửa hàng giùm anh L) hỏi mua tai nghe điện thoại. D nhìn thấy trong tủ kính nơi D đứng có nhiều điện thoại di động nên nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng anh T không chú ý quan sát, D với tay vào bên trong tủ kính lấy 02 điện thoại di động hiệu Samsung A3S và Oppo A16K màu đen giấu vào túi quần. D nhận tai nghe trả tiền cho anh T rồi ra lấy xe mô tô biển số 95B1-94030 điều khiển đi về phòng trọ. Sau đó, D cho em trai là Nguyễn Văn An 01 điện thoại di động hiệu Oppo A16K màu đen nhưng không nói nguồn gốc do trộm cắp mà có. D gọi điện cho Danh H là bạn làm chung phụ hồ gạ bán điện thoại di động Samsung A3S cho H với giá rẻ, H đồng ý. D đến phòng trọ của H tại phường B, thành phố T, tỉnh B đưa điện thoại di động Samsung A3S màu đen cho H xem, H đồng ý mua với giá 1.000.000 đồng nhưng thiếu nợ trả tiền sau. Ngày 18/3/2022, trong lúc đi làm phụ hồ D nói cho H biết nguồn gốc điện thoại bán cho H do D trộm cắp mà có nhưng H không trình báo mà tiếp tục sử dụng. Ngày 23/3/2022, H gửi điện thoại di động mua của D về quê tại tỉnh S cho con tên là L, sinh năm 2015 sử dụng. Ngày 19/3/2022, anh L kiểm tra phát hiện bị mất 02 điện thoại di động đã trình báo cơ quan Công an. Công an xã T tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, trích xuất dữ liệu camera phát hiện D trộm cắp điện thoại. Ngày 24/3/2022, D biết sự việc bị phát hiện và đến Công an xã T đầu thú và giao nộp điện thoại di động hiệu Oppo A16K màu đen. Ngày 25/3/2022, H đến Công an xã T đầu thú và giao nộp điện thoại di động hiệu Samsung A3S màu đen. Công an xã T tiến hành các thủ tục tiếp nhận và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu giải quyết theo thẩm quyền.

- Tang vật, tài sản tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A16K màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A3S màu đen; 01 xe mô tô hiệu Wave RSX biển số 09B1-94030.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 27/KL-ĐGTS ngày 29/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A3S màu đen trị giá 2.700.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A16K màu đen trị giá 3.200.000 đồng. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 5.900.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì về kết luận của hội đồng định giá nêu trên.

- Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Bá L đã nhận lại tài sản không yêu cầu Nguyễn Văn D bồi thường thiệt hại.

Bản cáo trạng số: 73/CT-VKSVCS ngày 21/6/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo Danh H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D và Danh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo đúng như nội dung được tóm tắt ở phần trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 06 đến 08 tháng tù; bị cáo Danh H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Áp dụng khoản 1 Điều 323; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Danh H từ 04 đến 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm.

+ Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã giao trả cho anh Nguyễn Bá L 01 điện thoại di động hiệu Oppo A16K màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A3S màu đen; Nguyễn Văn D 01 xe mô tô hiệu Wave RSX biển số 09B1-94030;

+ Về dân sự: anh Nguyễn Bá L không yêu cầu bồi thường dân sự thiệt hại;

+ các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng, các bị cáo ăn năn hối hận về hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự:

Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị hại, nguyên đơn dân sự đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Trong giai đoạn điều tra đã có lời khai. Việc vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về căn cứ kết tội bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D và bị cáo Danh H đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng hơn 20 giờ ngày 17/3/2022, tại cửa hàng điện thoại di động C thuộc ấp 1, xã T, huyện V, Nguyễn Văn D lợi dụng anh Trịnh Xuân T sơ hở trong quản lý tài sản đã lấy trộm 02 điện thoại di động hiệu Oppo A16K và Samsung A3S màu đen với tổng trị giá là 5.900.000 đồng. Sau đó D điện thoại và gặp Danh H gạ bán điện thoại Samsung A3S màu đen, Danh H biết rõ nguồn gốc tài sản do D trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua với giá 1.000.000 đồng.

Nguyễn Văn D thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản, tổng giá trị chiếm đoạt 5.900.000 đồng.

Danh H thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản trị giá 2.700.000 đồng do D phạm mà có.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Hành vi của bị cáo Danh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh, trật tự trị an địa phương. Các bị cáo là người đã trưởng thành, đủ khả năng nhận biết được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của từng bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: các bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, ra đầu thú. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về dân sự: anh Nguyễn Bá L không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo A16K màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A3S màu đen Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã giao trả cho Nguyễn Bá L là có cơ sở nên không xem xét.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave RSX biển số 09B1-94030 bị cáo Nguyễn Văn D không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã giao trả cho Nguyễn Văn D là có cơ sở nên không xem xét.

[9] Về án phí: các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xử lý đối với hành vi phạm tội của các bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[11] Các vấn đề khác: đối với Nguyễn Văn A được Nguyễn Văn D cho điện thoại di động hiệu Oppo A16K màu đen, nhưng An không biết nguồn gốc tài sản do trộm cắp mà có, nên Cơ quan điều tra không xử lý An.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: bị cáo Danh H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Áp dụng Điều 38; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ những ngày bị tạm giữ từ ngày 25/3/2022 đến ngày 31/3/2022.

- Áp dụng Điều 35; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Danh H 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Về dân sự: không đặt ra xem xét.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án; đối với D sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn trên tính từ ngày bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ theo luật định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- VKS ND huyện Vĩnh Cửu;
- VKS ND tỉnh DN;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- THA.huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Đại

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Đại